

Bản án số: 59/2018/HSST

Ngày 27 -9-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nghiệp

2. Bà Nguyễn Thị Nghi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Đắc – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2018/TLST-HS ngày 10/9/2018 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐXXST-HS ngày 14/9/2018 đối với bị cáo:

Hồ Đắc T - sinh năm 1974 tại Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn PN, xã TV, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Viết D và bà Phùng Thị Đ; vợ: Nguyễn Thị Lệ T và 02 con; tiền sự: Không; Tiền án: 01. Tại bản án số 52/2016/HSST ngày 17/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện TD xử phạt Hồ Đắc T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị tạm giữ từ 12/7/2018; tạm giam ngày 20/7/2018; có mặt.

- Bị hại: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn G, xã DP, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Thôn G, xã DP, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

Ông Phạm Văn T, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: Thôn G, xã DP, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/7/2018, Hồ Đắc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88S9 – 1282 đến nhà anh Đinh Văn H ở thôn G, xã DP, huyện TD với mục đích xem có đồ nghề làm nhôm kính để chiếm đoạt. Khi đến nhà anh H chỉ có bà Phùng Thị H là mẹ đẻ của anh H ở nhà. T nói dối bà H đến xem mẫu để làm nhà cho con gái. Bà H gọi điện thoại cho anh H và đưa điện thoại cho T nói chuyện trực tiếp với anh H. Khi nói chuyện với anh H, T đã nói dối anh H về việc làm của con gái để tạo lòng tin cho anh H. Sau khi nói chuyện với anh H xong, T đi về. Chiều cùng ngày, T quay lại nhà anh H, vẫn với mục đích chiếm đoạt đồ nghề làm nhôm kính. Do anh H không có nhà, T xin bà H số điện thoại của anh H rồi gọi cho anh H. Mục đích T muốn thăm dò xem anh H đang ở đâu. T quan sát trong xưởng của anh H chỉ có 1 chiếc mô tô hiệu Tima màu xanh mà không thấy máy cắt nhôm nên đi về.

Sáng ngày 12/7/2018, T tiếp tục gọi điện thoại cho anh H với mục đích xem anh H ở đâu. Biết anh H đang làm ở thành phố VY nên T điều khiển xe mô tô đến nhà anh H thì gặp bà H. Thấy chiếc máy cắt nhôm hiệu Makita màu xanh và chiếc mô tô để trong xưởng, T nói với bà H rằng anh H đang làm cho T, T đến lấy máy cắt nhôm về cho anh H làm, T đã ứng trước cho anh H 5.000.000 đồng và tiếp tục ứng cho anh H 20.000.000 đồng. Bà H tin lời T nên đồng ý cho T lấy chiếc máy cắt của anh H. T lấy chiếc máy cắt để lên giá để hàng ở giữa xe mô tô. Sau đó, T tiếp tục nói với bà H lấy chiếc mô tô để cầu đồ lên tầng, bà H tiếp tục tin lời T và đồng ý cho T lấy chiếc mô tô. T lấy chiếc mô tô đồng thời xin bà H 01 chiếc tải. Bà H lấy cho T 1 chiếc bao tải xác rắn màu vàng, T dùng chiếc tải này lót và đặt chiếc mô tô lên yên xe mô tô. Lúc này, bà H thấy nghi ngờ định gọi điện cho anh H hỏi sự việc thì T đã điều khiển xe đi ra cổng. Thấy vậy, bà H đã tri hô hàng xóm bắt quả tang T cùng toàn bộ tang vật và đưa về Công an xã DP để làm việc.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 27/KL-HĐĐTGS ngày 17/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện TD kết luận: 01 máy cắt nhãn hiệu Makita màu xanh; loại LS1030, công suất 1650W máy đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 7/2018 có trị giá 2.200.000 đồng. 01 mô tô màu xanh, nhãn hiệu Tima, do điện cơ Trường Mạnh sản xuất tốc độ quay 1450 vòng/phút, máy đã qua sử dụng tại thời điểm tháng 7/2018 có trị giá 700.000 đồng.

Quá trình điều tra lời khai của T phù hợp với lời khai của bà H cũng như những người làm chứng khác.

Lời khai của anh Đinh Văn H thể hiện: Sáng ngày 11/7/2018 bà H có gọi điện cho anh và đưa điện thoại cho anh nói chuyện với T về mẫu hàng, giá cả khung nhôm. Chiều cùng ngày T gọi điện cho anh hỏi anh ở đâu và sau đó hỏi

xin mẫu hàng nên anh bảo T đến nhà. Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 12/7/2018, T gọi điện cho anh hỏi anh đang ở đâu. Khi anh nói đang làm ở thành phố VY thì T có hẹn anh khoảng 30 phút sau sẽ đến gặp anh để trực tiếp trao đổi công việc. Khoảng 15 phút, sau khi T gọi điện thì bà H gọi điện thông báo cho anh biết sự việc ở nhà bị T đến lừa chiếm đoạt 01 máy cắt nhôm và 01 mô tơ. Chiếc máy cắt nhôm là tài sản của anh còn chiếc mô tơ là anh mượn của ông Phạm Văn T.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSTD ngày 10/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố Hồ Đắc T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Đắc T từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia 1280; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đỏ đen, biển kiểm soát 88S3 – 3867 của Hồ Đắc T. Tịch thu tiêu hủy sim số 0924182872.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 12/7/2018, tại gia đình anh Đinh Văn H ở thôn G, xã DP, huyện TD, bị cáo Hồ Đắc T đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu Makita màu xanh; loại LS1030, công suất 1650W và 01 mô tơ màu xanh, nhãn hiệu Tima, do điện cơ Trường Mạnh sản xuất tốc độ quay 1450 vòng/phút thì bị bắt quả tang. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo T đã chiếm đoạt là 2.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội

“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định cụ thể như sau:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”.

[3] Đánh giá tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gian dối, chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng trở thành người công dân tốt mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, phải xử phạt bị cáo thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân:

Tại bản án số 52/2016/HSST ngày 17/11/2016 của Toà án nhân dân huyện TD xử phạt Hồ Đắc T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 26/7/2017, bị cáo T chấp hành xong án phạt tù. Như vậy, tính đến ngày 12/7/2018 bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bố và mẹ bị cáo có nhiều thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nên khi quyết định hình phạt xem xét giảm nhẹ một phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về phần dân sự: Quá trình điều tra bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận tài sản không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về tang vật:

Quá trình điều tra đã xác định được 01 chiếc máy cắt kính nhãn hiệu Makita là tài sản của anh Đinh Văn H; 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Tima là của ông Phạm Văn T và 01 bao tải xác rắn là tài sản của bà Phùng Thị H. Ngày 25/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Dương đã trả lại tài sản nêu trên cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future màu đỏ đen, biển kiểm soát 88S9-1282: Quá trình điều tra bị cáo T khai chiếc xe mô tô là tài sản của bị cáo, do bị mất đăng ký xe nên đã gắn biển số giả. Cơ quan điều tra xác định biển kiểm soát thật của xe mô tô là 88S3 – 3867. Ngày 12/7/2018, bị cáo T đã sử dụng chiếc xe mô tô này để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, do vậy cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1280 bên trong lắp sim 0924182872 là tài sản của bị cáo T. Ngày 11/7 và 12/7/2018 bị cáo T đã sử dụng chiếc điện thoại này liên lạc với anh H để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Vì vậy cần tịch thu chiếc điện thoại này để phát mại sung quỹ Nhà nước và tiêu hủy chiếc sim.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Đắc T phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Đắc T 01 (một) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/7/2018.

3. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

3.1. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, model 1280, có số IMEI:355862/01/553077/1, bên trong lắp 01 thẻ sim Vietnamobile 0924182872.

01 xe mô tô màu đỏ đen, đã qua sử dụng, số khung: RMVWCH4MV61218217, số máy: VZS152FMH218217, trên xe có các chữ SYM, Honda, Future Neo, gắn biển kiểm soát 88S9 – 1282, trong cốp xe có 01 biển kiểm soát 88S3-3867.

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc thẻ sim Vietnamobile 0924182872.

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Buộc bị cáo Hồ Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án + Viện kiểm sát tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Công an huyện; Sở tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo,
- Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu: hồ sơ, Thi hành án hình sự; Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoài